

MỘT SỐ VẤN ĐỀ GIÁO DỤC GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC CHO SINH VIÊN HIỆN NAY

VÕ THỊ YẾN

TÓM TẮT

Quá trình hội nhập quốc tế đang tác động đến mọi mặt đời sống xã hội nước ta, trong đó có ảnh hưởng không nhỏ đến việc giữ gìn, phát huy các giá trị truyền thống dân tộc Việt Nam. Tuy nhiên, phần lớn sinh viên ở các trường đại học, cao đẳng hiện nay chưa chú ý đến việc phát huy các giá trị truyền thống dân tộc, một số sinh viên có nhận thức và những hành vi lối sống không phù hợp với yêu cầu của việc đào tạo nguồn nhân lực trẻ phát triển toàn diện. Bài viết trình bày khái quát nhận thức của sinh viên về truyền thống dân tộc, sự cần thiết và một số yêu cầu trong việc giáo dục truyền thống cho sinh viên hiện nay.

1. VÀI NÉT KHÁI QUÁT VỀ SINH VIÊN VÀ NHỮNG NHẬN THỨC VỀ TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC HIỆN NAY

Truyền thống dân tộc là những đức tính, tập quán, tư tưởng, lối sống của một dân tộc hình thành và tồn tại trong cộng đồng, được truyền từ đời này sang đời khác. Mỗi quốc gia, dân tộc do hoàn cảnh lịch sử

trong quá trình hình thành và phát triển mà truyền thống dân tộc có những nét đặc trưng riêng, tạo nên bản sắc của dân tộc đó. Dân tộc Việt Nam hình thành, phát triển gắn với quá trình dựng nước và giữ nước, các thế hệ người Việt Nam đã hun đúc, lưu truyền hàng ngàn năm nhiều phẩm chất tốt đẹp để trở thành những giá trị truyền thống của dân tộc, tiêu biểu như tinh thần yêu nước, ý thức độc lập tự chủ, đấu tranh anh dũng bất khuất chống ngoại xâm, đoàn kết, gắn bó cộng đồng, tương thân, tương ái, lao động cần cù, chịu thương chịu khó, tôn sư trọng đạo, ham hiểu biết, học hỏi, hiếu thảo, thủy chung... Trong suốt chiều dài lịch sử mấy ngàn năm của dân tộc, những giá trị truyền thống đó là cơ sở để dân tộc ta vượt qua mọi khó khăn thử thách, chiến thắng nhiều kẻ thù xâm lược, làm cho dân tộc trường tồn và ngày càng phát triển. Với mỗi cá nhân, những giá trị truyền thống của dân tộc được nhận thức, tiếp thu, chuyển hóa thành giá trị sống của mỗi người, là động lực để con người sống tốt, sống đẹp, phù hợp với chuẩn mực đạo đức của xã hội.

Cùng với sự phát triển chung của kinh tế-xã hội, sinh viên Việt Nam ngày nay có nhiều điều kiện để học tập, rèn luyện. Tuy

nhiên, do những cơ hội về nghề nghiệp, việc làm dành cho người học chuyên về khoa học xã hội hiện nay không nhiều, nên ngay từ khi còn học phổ thông, các môn khoa học tự nhiên chiếm ưu thế về mọi mặt so với các môn khoa học xã hội. Điều này đã tác động trực tiếp đến thái độ học tập các môn khoa học xã hội của học sinh, các em không quan tâm chú ý đến việc chiếm lĩnh những kiến thức văn học, lịch sử, giáo dục công dân... Thực tế cho thấy, phần lớn học sinh có nguyện vọng thi vào các trường đại học, cao đẳng thuộc khối ngành Kinh tế, Kỹ thuật-Công nghệ thông tin, Khoa học tự nhiên, v.v. Và như vậy, các em chỉ học cho xong môn Văn để thi tốt nghiệp, cũng như học lơ là cho qua các môn khoa học xã hội khác. Những thông tin về kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông những năm gần đây cho thấy, điểm thi các môn khoa học xã hội, đặc biệt là môn Lịch sử rất thấp, phần nào phản ánh thái độ coi nhẹ và khoảng trống kiến thức của học sinh về lịch sử nói chung, lịch sử truyền thống dân tộc nói riêng. Bên cạnh đó, do áp lực thi cử, học sinh cuối cấp chỉ miệt mài việc luyện thi, vùi vào sách vở, không còn thời gian để tìm hiểu thực tế những gì đang diễn ra trong cuộc sống. Khi vào đại học, sinh viên chủ yếu tập trung học các môn chuyên ngành, thời gian dành cho những môn khoa học xã hội rất ít, nhất là ở các trường thuộc khối ngành Khoa học tự nhiên, kinh tế, công nghệ thông tin-kỹ thuật. Cần phải nói thêm, phần lớn sinh viên hiện nay đang theo học ở các trường kinh tế, kỹ thuật-công nghệ thông tin, khoa học tự nhiên (tại TPHCM có trên năm mươi trường đại học thì chỉ có hai trường đào tạo chuyên về khoa học xã

hội là Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn, Trường Đại học Văn hóa, một số ít các trường sư phạm có vài chuyên ngành khoa học xã hội và các trường nghệ thuật, du lịch có dạy các môn khoa học xã hội, còn lại hầu hết là các trường đào tạo về kinh tế, kỹ thuật-công nghệ thông tin, khoa học tự nhiên). Ở các trường đó, trong phần giáo dục đại cương, chỉ có các môn lý luận chính trị (trước đây là các môn khoa học Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh) là những môn học có liên quan đến khoa học xã hội và nhân văn. Do đó, một trong những nhiệm vụ của các môn khoa học xã hội là trực tiếp trang bị những kiến thức, những hiểu biết xã hội, trong đó có liên quan đến nội dung giáo dục truyền thống dân tộc cho sinh viên rất hạn chế. Bản thân là một giảng viên, tôi nhận thấy sinh viên ít hứng thú khi học các môn khoa học Mác-Lênin hay các môn khoa học xã hội khác như Xã hội học, Tâm lý học.v.v. Hơn nữa, trong chương trình hiện nay, các môn khoa học xã hội bị cắt giảm đáng kể, ví dụ: các môn khoa học Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, trước đây giảng 375 tiết, hiện nay chỉ còn 165 tiết trong toàn khóa; một số trường hiện nay không đưa các môn Tâm lý học, Xã hội học là môn tự chọn như trước đây. Với sự cắt giảm đó, càng khó khăn hơn để sinh viên tiếp cận với kiến thức khoa học xã hội nói chung và những nội dung giáo dục truyền thống dân tộc nói riêng. Thực tế cho thấy sinh viên ngày càng xa dần với kiến thức khoa học xã hội, là những môn học có nội dung giáo dục các giá trị truyền thống văn hóa, đạo đức, lịch sử tốt đẹp của dân tộc, quên những kiến thức cơ bản học ở phổ thông, những giá trị truyền thống cũng mờ nhạt

dần, thậm chí sinh viên không nhớ hoặc nhầm lẫn các sự kiện lịch sử dân tộc. Để kiểm tra kiến thức về lịch sử dân tộc của sinh viên, chúng tôi đã tiến hành một cuộc điều tra nhỏ với 84 sinh viên thuộc Đại học Ngân hàng TP HCM, với các nội dung hỏi đáp. Kết quả thật đáng để chúng ta phải suy nghĩ. Chẳng hạn khi được hỏi: Kinh đô đầu tiên của nước ta ở đâu? Chỉ có 16% sinh viên trả lời đúng là ở Phong Châu (Phú Thọ); số còn lại trả lời là Thành Cổ Loa, Hoa Lư,... hoặc không có câu trả lời. Khi hỏi: Dân tộc ta đã ba lần chiến thắng giặc ngoại xâm trên sông Bạch Đằng, vào những năm nào? do ai chỉ huy? 87% sinh viên trả lời đúng chiến thắng lần thứ nhất (năm 939, Ngô Quyền), 2% trả lời đúng chiến thắng lần thứ hai (năm 981, Lê Hoàn); 67% sinh viên trả lời đúng chiến thắng lần thứ ba (năm 1288, Trần Hưng Đạo). Khi hỏi: Tam kiệt Tây Sơn là ai thì có đến 63% sinh viên không có câu trả lời⁽¹⁾. Kết quả này phần nào cho thấy kiến thức về lịch sử dân tộc của sinh viên còn yếu, nhất là trong khối các trường không thuộc ngành xã hội nhân văn.

Một thực tế khác, trong quá trình hội nhập quốc tế hiện nay, chúng ta có thêm điều kiện tiếp thu, học hỏi những tinh hoa văn hóa tiên tiến của các dân tộc khác, song cũng đang đứng trước những thách thức không nhỏ trong việc giữ gìn, phát huy các truyền thống tốt đẹp của dân tộc mình, nhất là các truyền thống nhân văn. Trong cuộc sống cá nhân, một số sinh viên có sự cố gắng vươn lên, tự lập, học tập và tu dưỡng đạo đức tốt, kính trọng thầy, cô giáo, hiếu thảo với cha mẹ, có tinh thần đoàn kết, tương trợ bạn bè, nhiệt tình tham gia các hoạt động xã hội. Bên cạnh đó,

không ít sinh viên chạy theo lối sống thực dụng, tiếp thu một cách dễ dãi những yếu tố văn hóa từ bên ngoài, có những biểu hiện xói mòn giá trị đạo đức truyền thống, lối sống không lành mạnh, sa vào tệ nạn xã hội. Có thể dễ dàng nhận thấy, không ít người trẻ hiện nay, trong đó có sinh viên nói năng tùy tiện, thô tục, xưng hô với cha mẹ, thầy cô thiếu lễ phép; ăn mặc không nghiêm túc khi đi học hay ra đường, bắt chước thần tượng văn nghệ sĩ nước ngoài một cách kỳ dị...

Trong quan hệ với cộng đồng, dân tộc ta có truyền thống nhân ái, tình nghĩa, hiếu thảo. Hiện nay, khi cuộc sống của mọi người còn nhiều khác biệt về mức sống, hoàn cảnh thì truyền thống tương thân, tương ái càng cần được đề cao. Lứa trẻ ngày nay được toàn xã hội quan tâm và chăm lo, có nhiều điều kiện hơn trong học tập cũng như trong đời sống, nhưng không ít em có biểu hiện thờ ơ với cộng đồng, xã hội, sống vị kỷ. Họ vô cảm trước cảnh bạo hành diễn ra xung quanh, thấy bạn bị đánh hội đồng chỉ đứng xem hay gặp người bị tai nạn nghiêm trọng mà không cứu giúp... Tệ hơn, một bộ phận còn trực tiếp ra tay cướp của giết người tàn bạo, như trường hợp một số sinh viên thuộc các trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Đại học Nông Lâm TP HCM, Đại học Quy Nhơn⁽²⁾... Ngoài ra, còn nhiều biểu hiện sống bê tha, nghiện ngập, bài bạc, mại dâm hay quan niệm lệch lạc trong tình yêu, bỏ bê học hành trong một bộ phận sinh viên. Ở những đối tượng này, những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc bị lãng quên, thậm chí bị đảo lộn đã gây ra những hậu quả tai hại đối với sinh viên và ảnh hưởng xấu đối với cộng đồng, xã hội.

Từ thực trạng trên, có thể đánh giá khái quát về nhận thức và hành xử của sinh viên đối với vấn đề giữ gìn truyền thống dân tộc như sau:

Thứ nhất, trong học tập sinh viên ít có ý thức về việc nắm bắt kiến thức toàn diện, dẫn đến việc học lệch, cho rằng những kiến thức khoa học xã hội không liên quan đến nghề nghiệp và đời sống, nên không mặn mà đối với kiến thức về khoa học xã hội và không chú tâm tìm hiểu về giá trị truyền thống dân tộc.

Thứ hai, nhiều sinh viên không có hiểu biết đầy đủ về những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, không chuyển hóa những giá trị đó trở thành vốn sống, vì thế không định hướng đúng thái độ và hành vi trong đời sống cá nhân cũng như trong mối quan hệ với cộng đồng, xã hội.

Thứ ba, trong việc tiếp thu cái mới, hiện đại từ các yếu tố văn hóa bên ngoài, không ít sinh viên thiếu sự chọn lọc, dễ dàng chấp nhận những yếu tố không phù hợp với “thuần phong mỹ tục” của dân tộc và chuẩn mực của xã hội hiện tại.

Thứ tư, trong cuộc sống, một bộ phận sinh viên chưa thực sự cố gắng vươn lên trong học tập cũng như rèn luyện phẩm chất đạo đức dẫn đến hiểu biết xã hội kém, niềm tin, lý tưởng mờ nhạt, bản lĩnh không vững vàng, không có sức đề kháng trước cám dỗ, sa ngã.

Những nét khái quát nêu trên cho thấy ý thức yếu kém của sinh viên đối với việc giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc trong đời sống hiện nay, có ảnh hưởng không tốt đến kết quả học tập và hoàn thiện nhân cách. Do đó việc giáo dục truyền thống dân tộc để

xây dựng lối sống đẹp cho sinh viên hiện nay rất quan trọng và là vấn đề đang đặt ra hết sức cấp thiết.

2. SỰ CẦN THIẾT PHẢI GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA DÂN TỘC CHO SINH VIÊN

2.1. Nguyên nhân của những biểu hiện yếu kém trong nhận thức của sinh viên về giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc hiện nay

Thứ nhất, sinh viên đã xa dần những môn học khoa học xã hội từ còn học ở phổ thông, dẫn đến thái độ thờ ơ trong việc tìm hiểu những điều bổ ích mà các môn khoa học xã hội đem lại, trong đó có việc tìm hiểu những giá trị tốt đẹp của truyền thống dân tộc đối với cuộc sống hiện tại.

Thứ hai, trong chương trình đào tạo ở các trường đại học, cao đẳng, thời lượng dành cho các môn học về khoa học xã hội rất ít và ngày càng hạn chế dần, do đó khó có thể giảng dạy các nội dung về giá trị truyền thống cho sinh viên một cách bài bản. Hơn nữa, việc dạy và học các môn khoa học xã hội hiện nay vẫn chưa thoát lối dạy học truyền thống, không sinh động, lý thuyết suông, gây sự chán nản của sinh viên đối với việc học tập những môn học này.

Thứ ba, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động xã hội của sinh viên, như phong trào “Mùa hè xanh”, “Sinh viên tình nguyện”,... tuy rất thiết thực, nhưng chủ yếu tham gia các hoạt động làm sạch môi trường, giúp đồng bào ở các vùng sâu, vùng xa giải quyết những vấn đề khó khăn cụ thể trong đời sống hàng ngày, chứ ít hướng đến các sinh hoạt văn hóa, nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về các vấn đề xã hội và giáo dục truyền thống dân tộc.

Thứ tư, các trường chưa thực sự quan tâm đến vấn đề giáo dục truyền thống cho sinh viên. Phòng Công tác Chính trị-Học sinh, sinh viên và các tổ chức Đoàn, Hội trong nhà trường ít tổ chức các hoạt động hướng đến truyền thống dân tộc, như các cuộc thi tìm hiểu hay những hoạt động ngoại khóa về lịch sử, về văn hóa dân tộc, nhằm tạo sân chơi bổ ích, hấp dẫn, thu hút sinh viên. Điều này giúp sinh viên có những nền tảng tinh thần tốt, biết lựa chọn thái độ và hành động đúng đắn trong đời sống cá nhân cũng như ứng xử phù hợp trước các vấn đề xã hội khác.

2.2. Yêu cầu khách quan của việc giáo dục truyền thống dân tộc cho sinh viên hiện nay

Một là, văn hóa dân tộc đóng vai trò rất quan trọng trong phát triển đất nước hiện nay. Theo quan điểm của Đảng, xây dựng “nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc” là một nội dung có tính chất định hướng cho các hoạt động văn hóa, trong đó có văn hóa giáo dục, để đảm bảo cho sự phát triển hài hòa giữa các giá trị văn minh hiện đại với những giá trị truyền thống mang bản sắc dân tộc. Do đó, việc giáo dục truyền thống dân tộc cho toàn xã hội, nhất là cho thế hệ trẻ, trong đó có sinh viên là một yêu cầu mang tính khách quan để phát triển đất nước.

Hai là, mục tiêu của nền giáo dục Việt Nam là hình thành những con người mới, phát triển toàn diện. Sinh viên là thế hệ tương lai của đất nước, là chủ nhân nắm vận mệnh của dân tộc, trong quá trình học tập, rèn luyện, đào tạo nghề nghiệp cần được giáo dục toàn diện, từ trang bị kiến thức khoa học, kỹ năng nghề nghiệp đến bồi dưỡng nhân cách lối sống, để đáp ứng yêu

cầu phát triển kinh tế-xã hội của đất nước đang đổi mới. Do đó, việc giáo dục các giá trị truyền thống phải được xem là một trong những nền tảng góp phần hình thành tư tưởng, lối sống mới của sinh viên trong xã hội hiện đại.

Ba là, trong xu thế hội nhập quốc tế, các giá trị truyền thống đang đứng trước những thách thức của sự mai một, lãng quên. Sinh viên Việt Nam hiện nay tỏ ra nhanh nhạy, thích ứng về mọi mặt, rất năng động tiếp thu các thành tựu mới về khoa học công nghệ, ứng dụng kịp thời vào thực tiễn của xã hội, học hỏi được những cái hay, tiến bộ trong cách suy nghĩ, tạo nên phong cách sống chủ động, tự tin và sáng tạo. Tuy nhiên, trong sự giao lưu tiếp biến ấy, nhiều em đang xa dần các giá trị truyền thống, thậm chí đánh mất bản sắc của dân tộc mình và biểu hiện đó đang không ngừng tăng lên trong sinh viên hiện nay. Vì vậy, sinh viên cần phải được giáo dục về sự tiếp thu có chọn lọc các yếu tố văn hóa du nhập, bên cạnh việc giữ gìn những yếu tố văn hóa truyền thống.

Như vậy đời sống hiện nay đã đặt ra yêu cầu cần thiết phải giáo dục các giá trị truyền thống dân tộc cho sinh viên. Công việc này nhằm giúp cho sinh viên có sự hiểu biết và thái độ nghiêm túc trong việc chuyển hóa những truyền thống tốt đẹp của dân tộc thành vốn sống nhằm nâng cao nhận thức và điều chỉnh hành vi phù hợp với những chuẩn mực của xã hội hiện tại.

3. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ NHẪM NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG CHO SINH VIÊN

3.1. Đối với các trường đại học, cao đẳng

- Các tổ chức trong hệ thống chính trị của nhà trường cần quan tâm đến việc giáo dục truyền thống cho sinh viên. Ban Giám hiệu chỉ đạo các phòng, ban chức năng, nhất là Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên kết hợp với Phòng Công tác Chính trị-Học sinh sinh viên tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục truyền thống đến sinh viên và xem đây là một trong những nội dung chính thức trong chương trình hoạt động chuyên môn của nhà trường.

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống cho sinh viên nhân các sự kiện, các ngày kỷ niệm lớn của đất nước theo chủ đề phù hợp. Theo định kỳ, phối hợp với các cơ quan chức năng trên địa bàn tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, báo cáo thời sự... Nhằm giúp sinh viên nâng cao kiến thức lịch sử, văn hóa của dân tộc và hiểu biết tình hình thực tế của xã hội.

- Nâng cao hiệu quả của việc giảng dạy các môn khoa học xã hội, tích hợp, lồng ghép những nội dung khoa học của các bộ môn này với những vấn đề truyền thống dân tộc, giúp các em nắm vững kiến thức và hiểu rõ hơn những giá trị nhân văn của các môn khoa học này, đồng thời có thêm những hiểu biết về truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về truyền thống dân tộc, gắn với các cuộc thi về kỹ năng chuyên môn, chuyên ngành của nhà trường với cấu trúc và nội dung phù hợp, hình thức sinh động, tạo sân chơi bổ ích để sinh viên vừa được giáo dục truyền thống dân tộc vừa rèn luyện kỹ năng chuyên môn, chuyên ngành của mình

nhằm đạt được nội dung giáo dục đa dạng, phong phú và toàn diện.

3.2. Đối với cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo

- Điều chỉnh tăng số môn khoa học xã hội trong chương trình đào tạo một cách hợp lý để sinh viên có cơ hội tiếp cận kiến thức. Đó là điều kiện cần thiết cho sinh viên được học các môn khoa học xã hội bài bản gắn với giáo dục truyền thống cho sinh viên thuận lợi và có hiệu quả.

- Trong chương trình đào tạo, hệ thống tín chỉ của các trường không chuyên khoa học xã hội, các môn học tự chọn nên là những môn khoa học xã hội, coi đó là sự lựa chọn cần thiết để không những tạo điều kiện thuận lợi cho việc giáo dục truyền thống mà còn thực hiện nội dung và mục tiêu giáo dục toàn diện cho sinh viên.

- Tổ chức các hội thi tìm hiểu về các giá trị truyền thống dân tộc định kỳ trong toàn quốc để tạo sân chơi trí tuệ và hữu ích, giúp cho sinh viên các trường có nhiều cơ hội để nâng cao hiểu biết về truyền thống dân tộc và giao lưu học hỏi lẫn nhau.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá cuộc vận động “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và tiếp tục đẩy mạnh phong trào này trong sinh viên. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá đó tìm ra các gương điển hình, nhân rộng và tạo nên phong trào rộng rãi, thiết thực để sinh viên cả nước học tập, thực hiện trong thời gian tới. Hoạt động này giúp sinh viên nhận thức rằng sinh viên có thể phát huy và tô đẹp thêm những giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam.

KẾT LUẬN

Trải qua hàng ngàn năm lịch sử, gắn với quá trình dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam đã viết nên những trang sử vẻ vang và hun đúc nên những truyền thống tốt đẹp. Điều đó không chỉ khiến chúng ta tự hào về công đức của cha ông mà còn nhắc nhở chúng ta phải có trách nhiệm giữ gìn và phát huy để các giá trị ấy trở thành động lực góp phần vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước. Đối với sinh viên, việc giáo dục đem đến sự hiểu biết đầy đủ về những giá trị truyền thống của dân tộc, để rồi từ đó tạo nên một bản sắc văn hóa Việt Nam trong bối cảnh đất nước bước vào thời kỳ hội nhập hiện nay là rất cần thiết. Tuy nhiên, việc giáo dục truyền thống dân tộc cho sinh viên không chỉ là nhiệm vụ của các thầy, cô giáo, của nhà trường và các cấp quản lý giáo dục, mà còn là trách nhiệm của toàn xã hội, của mỗi gia đình để thực sự đào tạo ra những con người mới tích hợp được những giá trị truyền thống và thời đại, là nền tảng cho sự phát triển của đất nước trong tương lai. □

CHÚ THÍCH

⁽¹⁾ Nguồn tư liệu cá nhân - Trao đổi với sinh

viên tại lớp học T06 (Tổng số 84 sinh viên), Trường Đại học Ngân hàng TPHCM, ngày 12/3/2013.

⁽²⁾ Theo báo An ninh Thủ đô (17/5/2013), VNExpress (10/3/2004), Người Lao Động (14/4/2011) và VNExpress (27/12/2012).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2011. *Tài liệu tham khảo phục vụ nghiên cứu các văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
2. Ngô Đức Thịnh (chủ biên). 2010. *Những giá trị truyền thống Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
3. Nguyễn Duy Bắc (chủ biên). 2008. *Sự biến đổi các giá trị văn hóa trong bối cảnh xây dựng nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay*. Hà Nội: Nxb. Từ điển Bách khoa và Viện Văn hóa.
4. Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Văn Huyền (chủ biên). 2002. *Giá trị truyền thống trước những thách thức toàn cầu hóa*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.
5. Thành Lê. 2001. *Văn hóa và lối sống*. Hà Nội: Nxb. Thanh niên.
6. Trần Văn Giàu. 2011. *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia.